

Số: 1290/CAT-TM(ANCT)

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 8 năm 2025

V/v hướng dẫn một số nội dung
về công tác bảo vệ bí mật nhà nước

Kính gửi: UBND các xã, phường, đặc khu Lý Sơn

Thời gian qua, Công an tỉnh phát hiện một số địa phương còn tồn tại, hạn chế trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN), cụ thể: ⁽¹⁾Ban hành nội quy bảo vệ BMNN sai thẩm quyền¹, không đúng pháp luật bảo vệ BMNN, không ban hành phương án bảo vệ²; ⁽²⁾Xác định BMNN và độ mật của BMNN không đúng quy định, không căn cứ vào danh mục BMNN mà chỉ căn cứ vào độ mật của văn bản đến, dẫn đến tình trạng xác định sai BMNN và độ mật BMNN; ⁽³⁾Tại phần “Nơi nhận” của văn bản BMNN không thể hiện đầy đủ thông tin về tên người soạn thảo, số lượng bản phát hành, được phép hoặc không được phép sao chụp theo quy định; ⁽⁴⁾Sao, chụp BMNN không đúng thẩm quyền; ⁽⁵⁾Soạn thảo, lưu giữ, truyền đưa BMNN trên máy tính kết nối Internet, mạng nội bộ... ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả công tác bảo vệ BMNN, tiềm ẩn nguy cơ lộ, mất BMNN.

Để kịp thời khắc phục, chấn chỉnh và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác bảo vệ BMNN thời gian tới, Công an tỉnh trao đổi và đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu Lý Sơn thực hiện nghiêm túc một số nội dung sau:

1. Triển khai quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ BMNN, trọng tâm là Luật Bảo vệ BMNN; Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ BMNN; Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN...

2. Rà soát, hủy bỏ, điều chỉnh các nội quy bảo vệ BMNN ban hành không đúng thẩm quyền, không phù hợp với quy định pháp luật bảo vệ BMNN; ban hành lại theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Bảo vệ BMNN.

3. Về sao, chụp BMNN

Luật Bảo vệ BMNN hiện hành quy định người đứng đầu đơn vị cấp phòng của UBND cấp huyện³ có thẩm quyền sao, chụp BMNN. Do vậy, UBND cấp xã hiện không có thẩm quyền này, chỉ triển khai văn bản bằng hình thức phù hợp (*xây dựng văn bản triển khai; họp, giao ban triển khai văn bản...*). Hiện Công an tỉnh đã kiến nghị bắt cấp này với Bộ Công an đề xuất Chính phủ sửa

¹ Ban hành nội quy bảo vệ BMNN theo điểm c khoản 3 Điều 24 Luật Bảo vệ BMNN.

² Theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Luật Bảo vệ BMNN.

³ Điểm c khoản 3 Điều 11 Luật Bảo vệ BMNN: “Người đứng đầu đơn vị cấp phòng thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương; trưởng ban Hội đồng nhân dân, trưởng phòng của UBND cấp huyện và tương đương”.

đổi quy định.

4. Về xác định BMNN và độ mật của BMNN

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành tài liệu BMNN có trách nhiệm xác định BMNN và độ mật của BMNN, số lượng bản phát hành, được phép hoặc không được phép sao, chụp⁴.

- Việc xác định BMNN và độ mật của BMNN phải căn cứ vào danh mục BMNN hiện hành thuộc các ngành, lĩnh vực do Thủ tướng Chính phủ ban hành và quy định của Luật Bảo vệ BMNN. Trường hợp thông tin trong cùng một tài liệu, vật chứa BMNN thuộc danh mục BMNN có độ mật khác nhau thì xác định theo độ mật cao nhất. Trường hợp sử dụng BMNN của cơ quan, tổ chức khác thì phải xác định độ mật tương ứng.

- Một số lưu ý:

+ Người soạn thảo văn bản BMNN đối chiếu thông tin trong văn bản soạn thảo với danh mục BMNN hiện hành có liên quan, đề xuất người có thẩm quyền xác định: Văn bản là BMNN, độ mật, nơi nhận, số lượng bản phát hành, được phép hoặc không được phép sao, chụp⁵. Nếu xác định thời hạn bảo vệ BMNN ngắn hơn thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Bảo vệ BMNN thì đề xuất tại Tờ trình, Phiếu trình duyệt, ký văn bản hoặc văn bản xác định độ mật ghi cụ thể thời hạn bảo vệ đến ngày, tháng, năm (ví dụ: *Đề thi tuyển công chức khi hoàn thành kỳ thi thì hết thời hạn bảo vệ BMNN*).

+ Tài liệu BMNN tại phần “Nơi nhận” phải thể hiện: Số lượng bản phát hành, tên người soạn thảo, được phép hoặc không được phép sao, chụp.

+ Trường hợp văn bản điện tử, người soạn thảo phải tạo dấu chỉ độ mật trên văn bản sau khi được người có thẩm quyền xác định BMNN và độ mật của BMNN; văn bản điện tử khi in phát hành phải đóng dấu chỉ độ mật theo quy định.

- Người tiếp nhận thông tin thuộc danh mục BMNN nhưng chưa được xác định là BMNN phải đề xuất ngay với người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương xác định hoặc chuyển đến cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác định theo quy định. Người được giao xử lý phải có văn bản đề xuất người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương xác định BMNN, độ mật của BMNN, nơi nhận, số lượng bản phát hành, được phép hoặc không được phép sao, chụp. Thông tin tiếp nhận phải được bảo vệ trong quá trình tiếp nhận và xử lý.

5. Về soạn thảo tài liệu BMNN

- Phương tiện, thiết bị sử dụng để soạn thảo văn bản, tài liệu BMNN không được kết nối mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, trừ trường hợp thực hiện theo quy định pháp luật về cơ yếu.

⁴ Đơn vị thuộc UBND cấp xã có trách nhiệm xác định BMNN và độ mật BMNN, số lượng bản phát hành, được phép hoặc không được phép sao, chụp tài liệu do mình phát hành.

⁵ Không được phép sao, chụp chỉ áp dụng khi đủ 02 điều kiện sau: ⁽¹⁾ Việc sao chụp văn bản dẫn đến lộ nguồn, ảnh hưởng xấu đến cơ quan phát hành văn bản; ⁽²⁾ Không tiến hành việc sao, chụp văn bản nhưng cá nhân, cơ quan, tổ chức tiếp nhận văn bản vẫn có thể triển khai thực hiện được công việc.

- Văn bản mật phải được đánh số trang, không được in thừa số bản đã xác định, người soạn thảo phải kiểm tra và hủy ngay những bản thảo, bản in thừa, hỏng.

- Khi tổ chức lấy ý kiến tham gia để xây dựng văn bản BMNN, cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo xác định cụ thể số lượng cơ quan, đơn vị cần tham gia góp ý. Những tài liệu dự thảo phát hành trong quá trình lấy ý kiến phải xác định độ mật, đóng dấu chỉ độ mật trước khi gửi (*Công văn lấy ý kiến và bản dự thảo là tập tài liệu BMNN, do vậy xác định độ mật BMNN và đăng ký BMNN đi theo số Công văn lấy ý kiến*). Các cơ quan, tổ chức liên quan nhận được tập tài liệu BMNN (gồm: *Công văn lấy ý kiến và bản dự thảo*) thực hiện việc quản lý, sử dụng, tiêu hủy theo quy định pháp luật bảo vệ BMNN.

Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các địa phương trao đổi Công an tỉnh (*qua Phòng An ninh chính trị nội bộ, Đ/c Trung tá Đặng Văn Minh, số điện thoại: 0905.195.533*) để được hướng dẫn. 

Nơi nhận:

- Như trên (p/hợp);
- Lãnh đạo Công an tỉnh;
- Lưu: VT, TM(AN), ANCT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đại tá Võ Văn Dương

